

QUY CHẾ
làm việc của Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo xã Liên Minh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 54-QĐ/ĐU, ngày 08/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Liên Minh về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo xã Liên Minh,
- Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo xã Liên Minh (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo xã) ban hành Quy chế làm việc như sau:

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA BAN CHỈ ĐẠO XÃ

Điều 1. Chức năng của Ban Chỉ đạo xã

Tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tôn giáo của xã theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo xã

1. Tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy những giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo.

2. Ban hành chương trình công tác năm của Ban Chỉ đạo xã và tổ chức thực hiện bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả. Thường xuyên kiểm, tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu) sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả việc thực hiện công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã.

3. Theo dõi, nắm tình hình hoạt động của các tôn giáo và những việc liên quan đến công tác tín ngưỡng, tôn giáo; lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến Ban chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh

đối với những việc vượt quá thẩm quyền.

4. Phân công công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong xử lý, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác tín ngưỡng, tôn giáo bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

5. Hướng dẫn củng cố, kiện toàn bộ phận làm công tác tôn giáo; xây dựng lực lượng cốt cán tôn giáo, cơ sở chính trị vững mạnh ở nơi có đông tín đồ tôn giáo, kết nạp đảng viên là chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ theo các tôn giáo.

Điều 3. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo xã

1. Trực tiếp liên hệ, làm việc và trao đổi với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về những vấn đề liên quan đến tình hình và công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã.

2. Kiến nghị với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, cơ quan, đơn vị những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo liên quan đến tình hình và công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã.

3. Dự các hội nghị sơ kết, tổng kết, các hội nghị chuyên đề về tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cung cấp thông tin và những tài liệu liên quan để phục vụ công tác sơ kết, tổng kết, nghiên cứu, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo việc thực hiện công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo xã

1. Phụ trách chung: Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác của Ban Chỉ đạo xã; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xã.

2. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề về tín ngưỡng, tôn giáo khi chưa có sự thống nhất giữa các ngành; những vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp; ký các văn bản của Ban Chỉ đạo xã.

4. Phân công và đôn đốc các thành viên Ban chỉ đạo xã thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc và nội dung đã được phân công.

5. Có các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo quy định tại Điều 6, Quy chế này.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đạo xã

1. Đồng chí Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo xã- Trưởng Ban Xây dựng Đảng đảng ủy:

- Giúp và trực tiếp cùng với đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo điều hành hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo xã; tham gia chỉ đạo giải quyết các vấn đề khi chưa có sự thống nhất giữa các ngành về công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

- Giúp Ban Chỉ đạo xã giữ mối liên hệ với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan có liên quan; kiểm tra, đôn đốc hoạt động có liên quan đến công tác tôn giáo.

- Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo xã. Theo dõi việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, báo cáo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, kết luận, chỉ thị... của Đảng về công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ trì các cuộc họp và ký một số văn bản của Ban Chỉ đạo xã khi được đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo xã ủy quyền.

- Có các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo xã quy định tại Điều 6, Quy chế này.

2. Đồng chí Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xã - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã:

- Tham mưu Ban Chỉ đạo xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong xã thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo các báo cáo, tổng hợp các đề xuất liên quan đến công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ các hội nghị của Ban Chỉ đạo xã.

- Chủ động giải quyết những vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng thẩm quyền; khi có những vấn đề phức tạp phát sinh trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, kịp thời báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Thường trực Ban Chỉ đạo xã. Giữ vai trò là cầu nối giữa Ban Chỉ đạo xã và UBND xã trong công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

- Đôn đốc, kiểm tra các ngành chức năng có liên quan thực hiện thông báo kết luận các hội nghị về công tác tôn giáo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xã.

- Có các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo xã quy định tại Điều 6, Quy chế này.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo xã

1. Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác đã được Ban Chỉ đạo xã phân công.

2. Trực tiếp liên hệ, làm việc và trao đổi với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo xã, góp ý vào các văn bản khi được lấy ý kiến; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo xã về nội dung, kết quả các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo xã phân công.

4. Được sử dụng con dấu của cơ quan nơi thành viên đang công tác trên văn bản nhân danh tư cách thành viên Ban Chỉ đạo xã để liên hệ công việc với các thôn, xóm, cơ quan, đơn vị trong xã thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Khi tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo xã phân công được sử dụng quyền hạn của Ban Chỉ đạo xã quy định tại Điều 3, Quy chế này tương ứng với nội dung nhiệm vụ được phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã

1. Ban Xây dựng Đảng đảng ủy là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo xã, có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo xã thực hiện các nội quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Quy chế này.

2. Tham mưu xây dựng dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động; kế hoạch kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận về tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản khác của Ban Chỉ đạo xã. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo xã; kiến nghị, đề xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo xã để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời việc thực hiện công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan với Ban Chỉ đạo xã; giữa các thành viên Ban Chỉ đạo xã với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã, bảo đảm cho Ban Chỉ đạo xã hoạt động thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

Chương III NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo xã

1. Ban Chỉ đạo xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy.

2. Ban Chỉ đạo xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; theo chương trình, kế hoạch công tác và phục vụ kịp thời yêu cầu chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy.

3. Thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể, phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo xã trong triển khai hoạt động chung và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo xã

1. Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo xã họp 6 tháng 1 lần, khi cần thiết có thể họp đột xuất; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và năm có báo cáo với cấp ủy. Thực hiện chế độ báo

cáo với Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo xã, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo xã (khi được ủy quyền) chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo xã. Các thành viên có trách nhiệm tham gia ý kiến tại cuộc họp; trường hợp vắng mặt phải gửi ý kiến tham gia cho Ban Chỉ đạo xã, đồng thời thông báo cho Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã biết lý do trước ít nhất 01 ngày và cử người đại diện có trách nhiệm đến dự họp.

4. Tùy theo tính chất của từng cuộc họp, Ban Chỉ đạo xã có thể mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, các chuyên gia có liên quan tham dự cuộc họp.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC, ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Quan hệ công tác

1. Với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy:

Ban Chỉ đạo xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy. Thực hiện chế độ báo cáo và tham mưu, đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm của lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy.

2. Với Ủy ban nhân dân xã:

Ban Chỉ đạo xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong thực hiện các nhiệm vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo; giải quyết những vụ việc phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Đối với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị và cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo:

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo xã do UBND xã cân đối ngân sách, đảm bảo kinh phí cho hoạt động của Ban.

Điều 12. Phương tiện làm việc và điều kiện hoạt động

Phương tiện làm việc và điều kiện hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo xã do cơ quan nơi công tác đảm nhiệm.

Cơ quan, đơn vị chủ quản có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban Chỉ đạo xã hoạt động.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, một năm, các thành viên Ban Chỉ đạo xã báo cáo bằng văn bản về tình hình, kết quả công tác tôn giáo theo lĩnh vực được phân công phụ trách và thực hiện nhiệm vụ được phân công cho Ban Chỉ đạo xã qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã:

- Báo cáo tháng gửi trước ngày 20 hằng tháng;
- Báo cáo quý I gửi trước ngày 15 tháng 3;
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25 tháng 5;
- Báo cáo quý III gửi trước ngày 15 tháng 9;
- Báo cáo năm gửi trước ngày 10 tháng 11.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia thành viên Ban Chỉ đạo xã, khi có sự thay đổi thành viên, thông báo bằng văn bản cho Thường trực Ban Chỉ đạo xã (qua Ban Xây dựng Đảng đảng ủy); nêu lý do và giới thiệu người đứng chức danh thay thế.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vấn đề vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo xã kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xã xem xét, quyết định chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU, | (để b/c)
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND; Lãnh đạo UBND xã,
- Các phòng, ban, ngành, UBMTTQVN xã,
- Ban Xây dựng Đảng đảng ủy,
- Các đ/c thành viên Ban Chỉ đạo xã,
- Lưu VPĐU.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Bùi Công Sáng